

Bản án số: 117/2018/HS-PT
Ngày 22-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Vỹ

Thẩm phán: Ông Tạ Quốc Việt

Ông Phạm Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2018/TLPT-HS ngày 05-7-2018 đối với bị cáo **Nguyễn Minh C và các đồng phạm**, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn H và Ngô Công T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2018/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Minh C, sinh ngày 14-7-1999, tại Nam Định.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1975.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 01-02-1998, tại Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp L, xã H, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Ấp P, xã T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Ngô Công T, sinh ngày 15-02-1997, tại Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp P, xã T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Công T, sinh năm

1971 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1972.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Công H, Huỳnh Tấn P, người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đức Đ có mâu thuẫn với Nguyễn Văn H và Ngô Công T trên mạng facebook. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, H, T, Huỳnh Tấn P và Trần Công H rủ nhau đi ăn bánh canh tại khu vực bờ kè xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền. H, T, H đi trước, khi đi ngang qua quán nước của chị Nguyễn Thị M thuộc ấp Phước Hòa, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền (bên hông trường Nguyễn Thị Định) H và T phát hiện Đ đang ngồi uống nước cùng nhóm bạn gồm Lê Anh P, Nguyễn Đình T và chị Trần Kim N nên bàn nhau đánh nhóm của Đ. Khoảng 3-4 phút sau P đến, lúc này P nghe nhóm của H bàn nhau đi đánh nhóm Đ, mặc dù không ai rủ nhưng P nói sẽ cùng tham gia. Để thực hiện mục đích trên và nhằm phòng hờ bị nhóm của Đ đánh trả, T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T(em ruột của H) và Nguyễn Minh C đến để đánh Đ, được T và C đồng ý. Ngay sau đó, T lấy một con dao tự chế (theo T khai, dao dài khoảng 80cm, cán dao sài 20cm, lưỡi dao dài 60cm, bản rộng 0,5cm) và điều khiển xe mô tô đến nhà C rồi chở C ngồi sau cầm dao chạy đến chỗ H, T. Khi chạy ngang quán nước của chị Nguyễn Thị M, C và T nhìn thấy Đ đang ngồi uống nước với nhóm bạn, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến gặp T và H. Khi đến ngã ba trường học Nguyễn Thị Đ (cách nhóm H, T, H, P khoảng 01 m), lúc này T và C nhìn thấy được nhóm H và H, T, H, P đều nhìn thấy C có cầm theo dao tự chế. Ngay sau đó, T liền quay đầu xe chở C chạy đến trước quán chị M, C nhảy xuống xe cầm dao xông vào truy đuổi những người trong nhóm của Đ bỏ chạy, riêng chị N đứng lại. Cùng lúc này, H chạy bộ đến cùng T và C tiếp tục rượt đuổi đánh nhóm của Đ. T rượt Đ nhưng không đánh được, H rượt đuổi và dùng tay đánh T. T chạy xe đến thấy nhóm Đ chạy hết nên T chây xe đi luôn. Riêng H và P chạy đến sau cùng, thấy nhóm của Đ bỏ chạy hết nên H và P dừng xe lại cách quán chị M khoảng 30m để quan sát tình hình, nếu nhóm của mình bị nhóm Đ đánh trả thì H và P sẽ đánh lại. Khi rượt nhóm của Đ được 01 đoạn khoảng 5m, C quay lại và thấy chị N đang đứng, biết N là người ngồi cùng trong nhóm của Đ nên C đã dùng dao mã tấu chém một nhát vào vùng gối trái của chị N gây thương tích rồi bỏ đi. Khi thấy chị N bị C chém gây thương tích, H và P chạy đến đưa chị N đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa. Sau khi đánh xong, C đưa cây dao tự chế cho T mang về cất giấu trong một ngôi nhà H, đến khoảng 02 ngày sau T đã đem dao tự chế ra cầu Cửa Lấp vứt xuống sông, hiện không thu giữ được.

Vật chứng của vụ án bao gồm: 01 con dao tự chế bằng sắt, dài khoảng 80cm, cán dài 20cm, lưỡi dao dài 60cm, bản rộng 0,5cm, không thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 171/TgT ngày 19/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh BR-VT kết luận: Thương tích của Trần Kim Ngân như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 32%, phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém, bầm, bô” được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 3076/C54B ngày 29/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định Trần Kim N có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 30%.

Tại các Bản kết luận giám định về độ tuổi số 4032/C54B ngày 08/12/2017, 275/C54B ngày 04/01/2018, số 699/C54B ngày 24/01/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh C, Huỳnh Tấn P có độ tuổi từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm (xác định tại thời điểm giám định).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Minh C đã bồi thường cho chị N số tiền 100.000.000đồng; gia đình Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đã bồi thường cho chị N số tiền 30.000.000đồng, chị N đã nhận đủ tiền và bãi nại cho các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2018/HS-ST ngày 28-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn H, Ngô Công T, Nguyễn Văn T, Trần Công H, Huỳnh Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn H 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Ngô Công T 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Minh C 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Công H, Huỳnh Tấn P; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04-6-2018, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Ngô Công T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 06-6-2018, bị cáo Nguyễn Minh C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 07-6-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quyết định kháng nghị số 158/QĐ-VKSLĐ, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh C, theo quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội; xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giữ nguyên Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền và phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo H và bị cáo T là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo này. Đối với bị cáo C, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền và kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm mức hình phạt xuống còn từ 18 – 21 tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 36 – 42 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn H và Ngô Công T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Quyết định kháng nghị số 158/QĐ-VKSLĐ ngày 07-6-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền gửi trong thời hạn kháng nghị luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với nhau nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11-4-2017, Nguyễn Văn H, Ngô Công T rủ Trần Công H, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Văn T và Nguyễn Minh C cùng tham gia đánh Bùi Đức Đ và nhóm bạn đi cùng gồm Lê Anh P, Nguyễn Đình T và Trần Kim N, vì giữa H, T và Đ có mâu thuẫn từ trước qua Facebook. Sau đó, T mang theo 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm và chở C đến khu vực quán nước của chị Nguyễn Thị M thuộc ấp Phước Hòa, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền. Tại đây, C đã dùng dao đuổi chém nhóm của Đ nhưng không trúng ai, còn H đuổi theo và dùng tay, chân đánh T nhưng không gây thương tích. Khi C quay lại quán nước và thấy chị Trần Kim N đang đứng tại đó nên đã dùng dao chém một nhát vào vùng gối trái của chị N gây thương tích với tỷ lệ 30%. Với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:*

Trong vụ án này, bị cáo H và bị cáo T đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo còn lại (trong đó có bị cáo C) tham gia đánh nhóm của Đ. Mặc dù

tuổi đời còn rất trẻ và xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ trên Facebook nhưng H và T đã tỏ ra rất hung hăng, lôi kéo, tụ tập bạn bè đánh nhau gây thương tích cho bị hại và làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Mặc dù Hoàng và T khai lúc thấy C mang theo hung khí là dao tự chế thì có nói với Công là chỉ đánh bằng tay không thôi nhưng C và các bị cáo còn lại không xác nhận lời khai này. Mặt khác, khi thấy C cầm dao xông vào đánh nhóm Đ thì T và H không những không ngăn cản mà còn đi theo và hỗ trợ C đánh nhóm của Đ, bản thân H cũng đuổi đánh một người trong nhóm Đ là anh T, còn T cũng có mặt tại hiện trường để hỗ trợ tinh thần cho đồng bọn. Do vậy, H và T cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả mà C đã gây ra cho bị hại.

Đối với Nguyễn Minh C, mặc dù hoàn toàn không quen biết và có mâu thuẫn gì với bị hại N và nhóm của Đ nhưng khi nghe T rủ đi đánh nhau là bị cáo tham gia ngay và sau đó dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế chém gây thương tích cho chị N. Điều này chứng tỏ bị cáo rất hung hăng, côn đồ và coi thường pháp luật.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để xử bị cáo H và bị cáo T mức án 26 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bị cáo không cung cấp được chứng cứ hoặc đưa ra thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt nên cần giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Riêng bị cáo C, mặc dù là người thực hành tích cực nhất và trực tiếp chém gây thương tích cho bị hại nhưng do khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường chi phí điều trị cho bị hại và được bị hại bãi nại; bản thân bị cáo phạm tội lần đầu và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện đang là học sinh nên cần chiếu cố giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền.

Về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo: Như trên đã phân tích, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn và gây thương tích nặng cho bị hại nên cần thiết phải xử phạt tù đối với các bị cáo mới đủ sức cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của các bị cáo.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Kháng cáo của bị cáo H và bị cáo T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo C được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Ngô Công T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với hai bị cáo này.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền và một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo C:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn H, Ngô Công T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Công T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 49/2018/HS-ST ngày 28-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Ngô Công T phải nộp mỗi người 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Công an H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- UBND xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Cao Minh Vỹ

